



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2010

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 5
3. Báo cáo kiểm toán	6
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2010	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2010	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2010	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010	14 - 47

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA (công ty mẹ) và các công ty con (gọi chung là Tập đoàn).

Khái quát về Tập đoàn

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA, trước đây là Công ty TNHH Dịch vụ Giao nhận Hàng hóa VTS Hà Nội, được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 042493 ngày 09 tháng 3 năm 1998 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 3 lần được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do các thay đổi về ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ và đổi tên Công ty, trong đó, ngày 16 tháng 9 năm 2005 Công ty đổi tên từ Công ty TNHH Dịch vụ Giao nhận Hàng hóa VTS Hà Nội thành Công ty TNHH Dịch vụ Hậu cần VTS; ngày 30 tháng 3 năm 2007 đổi tên thành Công ty TNHH Đầu tư và Tài chính IPA. Ngày 28 tháng 12 năm 2007, Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103021608 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp cùng ngày. Ngày 31 tháng 12 năm 2007, Công ty chính thức nhận sáp nhập Công ty Cổ phần Đầu tư IPA theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ nhất do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp cùng ngày.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
Ông Vũ Hiền	146.380.810.000	24,40
Ông Nguyễn Lưu Thụy	158.400.000.000	26,40
Bà Phạm Minh Hương	68.533.320.000	11,42
Ông Nguyễn Tống Sơn	29.333.320.000	4,89
Bà Nguyễn Ngọc Thanh	24.000.000.000	4,00
Các cổ đông khác	173.352.550.000	28,89
Cộng	600.000.000.000	100,00

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại : (04) 39 410 510
 Fax : (04) 39 410 500
 Web site : ipa.com.vn
 Mã số thuế : 0 1 0 0 7 7 9 6 9 3

Ngành nghề kinh doanh

- Tư vấn đầu tư, tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp, nghiên cứu thị trường, phân tích thị trường, tư vấn và quản lý kinh doanh, quản trị doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
- Kinh doanh bất động sản;
- Cung cấp giải pháp công nghệ phần mềm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng;
- Xây dựng nhà máy điện và kinh doanh điện thương phẩm;
- Kinh doanh nhà hàng, khách sạn, kinh doanh khu du lịch, khu vui chơi giải trí (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, vũ trường, quán bar);

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Lữ hành quốc tế, lữ hành nội địa;
- Dịch vụ tư vấn đầu tư thực hiện việc mua, bán doanh nghiệp;
- Tư vấn cổ phần hóa, xác định giá trị doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
- Tư vấn cung cấp giải pháp công nghệ điện tử và thông tin thị trường (trừ thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);
- Tư vấn chiến lược truyền thông;
- Môi giới, xúc tiến thương mại;
- Dịch vụ nghiên cứu phát triển thị trường;
- Dịch vụ quản lý dự án;
- Dịch vụ quan hệ công chúng;
- Quảng cáo thương mại và quảng cáo phi thương mại;
- Vận tải hàng hóa, vận tải hành khách bằng xe ô tô;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.

Các công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy phép thành lập	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV Tài chính IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102009425 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 17/07/2003	100%
Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giấy phép số 30/UBCK-GP do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 04/03/2009	100%
Công ty TNHH MTV Học viện IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104005776 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP.Hà Nội cấp ngày 20/03/2009	100%
Công ty TNHH MTV Sức Sống IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104008781 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 07/12/2009	100%
Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu	Phường Khuê Mỹ, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203001308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 02/02/2007	51%
Công ty CP Năng lượng Bắc Hà	Thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1203000116 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 27/12/2007	23%
Công ty CP Đầu tư Phát triển Lũng Xuân	Xã Tiên Xuân, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 251031000075 do Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/02/2008	90%
Công ty CP Tư vấn Quản trị Tài chính IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0104368486 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 04/05/2010	51%

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Tập đoàn được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 08 đến trang 48).

Sự kiện quan trọng phát sinh trong năm

Đầu năm, Công ty nắm giữ 22.000.000 cổ phiếu, tương đương 73% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vndirect. Trong năm, Công ty con này có 02 đợt tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ VND lên 450 tỷ VND và từ 450 tỷ VND lên 1.000 tỷ VND. Công ty đã bán bớt một phần cổ phiếu của mình và chỉ còn nắm giữ 41.791.084 cổ phiếu, tương đương 42% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vndirect và chuyển khoản "Đầu tư vào công ty con" thành "Đầu tư vào công ty liên kết".

Sự kiện sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2010 cho đến thời điểm lập báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Vũ Hiền	Chủ tịch
Ông Nguyễn Lưu Thụy	Thành viên
Bà Phạm Minh Hương	Thành viên
Bà Nguyễn Ngọc Thanh	Thành viên
Ông Trần Công Ích	Thành viên
Ông Phạm Duy Hiếu	Thành viên

Ban kiểm soát

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Trưởng ban
Bà Vũ Thị Thanh Vân	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Hồng Khánh	Thành viên

Giám đốc điều hành

Bà Phạm Minh Hằng

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010.



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Xác nhận của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc Công ty phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn và Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Thay mặt Ban Giám đốc,

Giám đốc điều hành



Phạm Minh Hằng

Ngày 11 tháng 5 năm 2011



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 232/2011/BCTC-KTTV-KT4

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2010 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA và các công ty con (gọi chung là Tập đoàn) gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 11 tháng 5 năm 2011, từ trang 07 đến trang 47 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc Công ty cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Giám đốc



Nguyễn Hoàng Đức

Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0368/KTV

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2011

Kiểm toán viên

Nguyễn Thị Tư

Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0059/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		546.418.309.929	2.018.680.155.049
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	28.985.738.977	821.374.037.984
1. Tiền	111		6.682.738.977	817.924.037.984
2. Các khoản tương đương tiền	112		22.303.000.000	3.450.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		60.829.682.294	613.348.916.340
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	91.508.223.908	696.864.779.195
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(30.678.541.614)	(83.515.862.855)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		445.066.921.032	572.506.148.784
1. Phải thu khách hàng	131		179.682.334.601	546.250.398.943
2. Trả trước cho người bán	132		271.817.518.788	16.356.928.337
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4	33.733.864.355	17.142.448.354
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.5	(40.166.796.712)	(7.243.626.850)
IV. Hàng tồn kho	140		139.423.181	-
1. Hàng tồn kho	141	V.6	139.423.181	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		11.396.544.445	11.451.051.941
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	101.289.215	1.118.817.942
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		2.741.367.489	2.393.718.449
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.8	87.883.171	47.366.672
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.9	8.466.004.570	7.891.148.878

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		880.406.885.418	378.541.847.301
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		191.038.342.997	158.047.107.617
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	6.978.218.134	24.085.566.812
<i>Nguyên giá</i>	222		11.234.025.353	40.253.471.796
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(4.255.807.219)	(16.167.904.984)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.11	694.940.392	-
<i>Nguyên giá</i>	225		797.040.000	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		(102.099.608)	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	76.580.837.528	95.774.663.256
<i>Nguyên giá</i>	228		78.086.321.640	100.251.386.074
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(1.505.484.112)	(4.476.722.818)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.13	106.784.346.943	38.186.877.549
III. Bất động sản đầu tư	240	V.14	48.007.113.406	8.895.394.810
<i>Nguyên giá</i>	241		48.554.662.751	9.255.212.951
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		(547.549.345)	(359.818.141)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		580.931.501.249	145.857.995.615
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.15	-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.16	423.822.231.099	26.327.388.649
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.17	201.110.538.015	119.530.606.966
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.18	(44.001.267.865)	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		22.137.404.781	19.802.564.781
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.19	3.650.661.997	3.891.806.982
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.20	18.438.967.784	14.169.803.986
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.21	47.775.000	1.740.953.813
VI. Lợi thế thương mại	269	V.22	38.292.522.985	45.938.784.478
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.426.825.195.347	2.397.222.002.350

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		342.286.738.968	1.325.059.626.808
I. Nợ ngắn hạn	310		117.341.877.865	1.317.914.893.916
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.23	175.222.251	220.700.000.000
2. Phải trả người bán	312		768.031.909	683.030.806.461
3. Người mua trả tiền trước	313		-	40.000.000
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.24	67.312.239	49.068.758.486
5. Phải trả người lao động	315		7.200.001	140.074.319
6. Chi phí phải trả	316	V.25	3.644.627.501	9.195.140.631
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.26	112.679.483.964	355.740.114.019
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-	-
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		224.944.861.103	7.144.732.892
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		26.232.000	35.130.000
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.27	224.222.776.211	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335	V.28	634.861.111	7.048.611.111
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		60.991.781	60.991.781
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		983.836.608.801	860.848.196.787
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.29	983.836.608.801	860.848.196.787
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		600.000.000.000	600.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		410.767.003.490	370.867.003.490
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		(35.861.096.800)	(31.866.966.600)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		(152.555.244)	(279.172.522)
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-	16.236.678.832
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		9.083.257.355	(94.109.346.413)
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
C - LỢI ÍCH CỎ ĐỒNG THIỂU SỐ	439	V.30	100.701.847.578	211.314.178.755
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.426.825.195.347	2.397.222.002.350

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm		Số đầu năm	
1. Tài sản thuê ngoài		-	-	-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-	-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-	-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-	-	-
5. Ngoại tệ các loại:		-	-	-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-	-	-

Lập, ngày 11 tháng 5 năm 2011

Người lập biểu

Phan Thị Mến

Kế toán trưởng

Phạm Hồng Hoa

Giám đốc điều hành



Phạm Minh Hằng

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2010

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	5.330.052.779	322.956.022.754
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		85.165.554	22.947.218
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		5.244.887.225	322.933.075.536
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	5.953.130.719	86.441.781.758
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		(708.243.494)	236.491.293.778
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	315.754.679.464	253.458.064.448
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	128.083.712.910	18.007.625.477
Trong đó: chi phí lãi vay	23		22.327.208.034	23.137.051.278
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	287.547.668	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	65.960.333.420	83.040.615.431
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		120.714.841.972	388.901.117.318
11. Thu nhập khác	31	VI.7	20.022.656.778	4.780.750.682
12. Chi phí khác	32	VI.8	869.202.012	3.773.545.604
13. Lợi nhuận khác	40		19.153.454.766	1.007.205.078
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		46.158.817.643	499.509.312
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		186.027.114.381	390.407.831.708
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.24	242.044.324	16.331.196.709
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.9	(10.682.913.798)	(515.593.483)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>196.467.983.855</u>	<u>374.592.228.482</u>
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		(2.264.094.660)	61.157.294.094
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		<u>198.732.078.515</u>	<u>313.434.934.388</u>
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	<u>3.410</u>	<u>5.324</u>

Lập, ngày 11 tháng 5 năm 2011

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc điều hành

Phan Thị Mến

Phạm Hồng Hoa

Phạm Minh Hằng

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2010

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Đơn vị tính: VND	
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	186.027.114.381	390.407.831.708
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định	02	2.270.811.038	10.917.868.122
- Các khoản dự phòng	03	99.853.822.048	(171.677.660.773)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(74.830.045.944)	(105.579.386.324)
- Chi phí lãi vay	06	22.308.395.534	23.137.051.278
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	235.630.097.057	147.205.704.011
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(398.031.494.503)	(379.347.291.674)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(139.423.181)	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(707.804.966.913)	862.904.041.776
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(1.344.015.621)	873.628.130
- Tiền lãi vay đã trả	13	(11.856.263.473)	(39.386.061.549)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(390.411.947)	(3.508.002.852)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	460.437.552	144.200.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(992.673.000)	(1.859.662.745)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(884.468.714.029)	587.026.555.097
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(112.054.418.279)	(32.479.725.273)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	1.343.058.318
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(3.392.676.597)	(35.483.748.371)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	95.951.839.658	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	(215.713.081.979)	(51.196.252.050)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	172.579.815.000	235.042.729.538
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	14.496.068.957	49.743.326.553
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(48.132.453.240)	166.969.388.715

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	(3.994.130.200)	(12.890.104.600)
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	552.346.889.602	811.016.119.168
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(407.998.891.140)	(994.514.672.539)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(141.000.000)	(9.789.163.500)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>	<i>140.212.868.262</i>	<i>(206.177.821.471)</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(792.388.299.007)	547.818.122.341
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60 V.1	821.374.037.984	273.835.758.493
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	(279.842.850)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70 V.1	28.985.738.977	821.374.037.984

Người lập biểu

Phan Thị Mến

Kế toán trưởng

Phạm Hồng Hoa

Lập, ngày 11 tháng 5 năm 2011

Giám đốc điều hành



Phạm Minh Hằng

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2010

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư IPA cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư IPA (công ty mẹ) và các công ty con (gọi chung là Tập đoàn).

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN

- Hình thức sở hữu vốn của công ty mẹ** : Công ty CP
- Lĩnh vực kinh doanh** : Dịch vụ
- Ngành nghề kinh doanh** : Đầu tư tài chính, Môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư cho nhà ủy thác, tư vấn đầu tư chứng khoán và kinh doanh bất động sản.
- Tổng số các công ty con** : 08
Trong đó:
Số lượng các công ty con được hợp nhất: 08
Số lượng các công ty con không được hợp nhất: 08

5. Danh sách các công ty con quan trọng được hợp nhất

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty TNHH MTV Tài chính IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	100%	100%
Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	100%	100%
Công ty TNHH MTV Học viện IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	100%	100%
Công ty TNHH MTV Sức Sống IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	100%	100%
Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu	Phường Khuê Mỹ, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng	56%	51%
Công ty CP Năng lượng Bắc Hà	Thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai	51%	23%
Công ty CP Đầu tư Phát triển Lũng Xuân	Xã Tiến Xuân, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình	100%	51%
Công ty CP Tư vấn Quản trị Tài chính IPA	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	93%	51%

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Mặc dù tỷ lệ quyền biểu quyết trong Công ty Cổ phần Năng lượng Bắc Hà ít hơn 50% nhưng Công ty CP Tập đoàn Đầu tư IPA có quyền bổ nhiệm hoặc bãi miễn đa số các thành viên Hội đồng quản trị của công ty này và tỷ lệ lợi ích của Công ty đạt 51%. Do vậy Công ty Cổ phần Năng lượng Bắc Hà bị Công ty kiểm soát và được hợp nhất trong Báo cáo tài chính này.

6. Danh sách các công ty liên kết quan trọng được phản ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ phần sở hữu	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính	Số 434, Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	21%	35%
Công ty CP Chứng khoán Vndirect (*)	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	42%	42%

(*) Đầu năm, Công ty nắm giữ 22.000.000 cổ phiếu, tương đương 73% vốn điều lệ của Công ty CP Chứng khoán Vndirect. Trong năm, Công ty con này có 02 đợt tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ VND lên 450 tỷ VND và từ 450 tỷ VND lên 1.000 tỷ VND. Công ty đã bán bớt một phần cổ phiếu của mình và chỉ còn nắm giữ 41.791.084 cổ phiếu, tương đương 42% vốn điều lệ của Công ty CP Chứng khoán Vndirect và chuyển khoản "Đầu tư vào công ty con" thành "Đầu tư vào công ty liên kết".

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng để lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo hướng dẫn của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Tập đoàn sử dụng hình thức trên máy vi tính.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư IPA (công ty mẹ) và các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

3. Hợp nhất kinh doanh

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tập đoàn phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh với phần sở hữu của bên mua Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

4. Đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là công ty mà Tập đoàn có những ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty liên kết được bao gồm trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu từ ngày bắt đầu có ảnh hưởng đáng kể cho đến ngày ảnh hưởng đáng kể kết thúc. Khoản đầu tư vào công ty liên kết được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất theo chi phí đầu tư ban đầu và điều chỉnh cho các thay đổi trong phần lợi ích trên tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày đầu tư. Nếu lợi ích của Tập đoàn trong khoản lỗ của công ty liên kết lớn hơn hoặc bằng giá trị ghi sổ của khoản đầu tư thì giá trị khoản đầu tư được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất là bằng không trừ khi Tập đoàn có các nghĩa vụ thực hiện thanh toán thay cho công ty liên kết.

Chênh lệch giữa chi phí đầu tư và phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty liên kết tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu chi phí đầu tư thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty liên kết tại ngày mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ kế toán với Tập đoàn. Khi chính sách kế toán của công ty liên kết khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty liên kết sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

5. Lợi thế thương mại

Lợi thế thương mại là phần chênh lệch giữa chi phí mua so với phần lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng của công ty con và công ty liên kết tại ngày mua. Lợi thế thương mại được ghi nhận là tài sản trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong 05 năm.

Khi bán công ty con và công ty liên kết giá trị còn lại của lợi thế thương mại liên quan đến các đơn vị này được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

6. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

8. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	25
Máy móc và thiết bị	03 – 04
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 10

10. Tài sản cố định thuê tài chính

Thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người đi thuê. Tài sản cố định thuê tài chính được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính là giá thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê tại thời điểm khởi đầu của hợp đồng thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Tỷ lệ chiết khấu để tính giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu cho việc thuê tài sản là lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê tài sản hoặc lãi suất ghi trong hợp đồng. Trong trường hợp không thể xác định được lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê thì sử dụng lãi suất tiền vay tại thời điểm khởi đầu việc thuê tài sản.

Tài sản cố định thuê tài chính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Trong trường hợp không chắc chắn Tập đoàn sẽ có quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê thì tài sản cố định sẽ được khấu hao theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian thuê và thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định thuê tài chính được công bố tại thuyết minh số IV.9.

11. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, nhà, một phần của nhà hoặc cơ sở hạ tầng thuộc sở hữu của Tập đoàn hay thuê tài chính được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá. Bất động sản đầu tư được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh đều được hạch toán vào thu nhập hay chi phí.

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của bất động sản đầu tư được công bố tại thuyết minh số IV.9.

12. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo thời gian giao đất, quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không tính khấu hao.

Nhãn hiệu hàng hóa

Giá mua của nhãn hiệu hàng hóa bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc mua nhãn hiệu hàng hóa. Chi phí này được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 04 năm.

Phần mềm máy tính

Giá mua của phần mềm máy tính mà không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 04 năm.

13. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

14. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán được ghi nhận theo giá gốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách.

- (i) Giá thị trường của chứng khoán niêm yết được xác định trên cơ sở tham khảo giá khớp lệnh (giá bình quân đối với Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, giá đóng cửa đối với Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh) tại ngày kết thúc năm tài chính.
- (ii) Giá thị trường của chứng khoán chưa niêm yết được xác định trên cơ sở giá giao dịch bình quân trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCom) đối với các công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường này, hoặc giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch được cung cấp tối thiểu bởi ba công ty chứng khoán tại ngày kết thúc năm tài chính đối với các công ty chưa đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng.

Đối với các chứng khoán chưa niêm yết và không có giá giao dịch trên thị trường, Công ty áp dụng Chuẩn mực kế toán số 18 – “Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng” để ước tính giá trị thuần có thể thực hiện được của các loại chứng khoán này là mệnh giá để trích lập dự phòng.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

15. Chi phí trả trước dài hạn

Chi phí thành lập

Chi phí thành lập một công ty, bao gồm các chi phí phát sinh cho việc thành lập, được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm kể từ khi công ty này bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản, cải tạo văn phòng

Chi phí sửa chữa tài sản, cải tạo văn phòng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 05 năm.

Lợi thế kinh doanh

Lợi thế kinh doanh được ghi nhận khi sáp nhập Công ty CP Đầu tư IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2007. Lợi thế kinh doanh được phân bổ trong 05 năm.

16. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

17. Nguồn vốn kinh doanh

Nguồn vốn kinh doanh của Tập đoàn bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông công ty mẹ.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

18. Cổ phiếu quỹ

Khi cổ phần trong vốn chủ sở hữu được mua lại, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Các khoản lãi hoặc lỗ khi mua, bán cổ phiếu quỹ được ghi vào chỉ tiêu Thặng dư vốn cổ phần trong vốn chủ sở hữu.

19. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

20. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày lập Báo cáo tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

21. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được qui đổi theo tỷ giá tại ngày cuối năm.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong năm.

Riêng trong giai đoạn đầu tư xây dựng để hình thành tài sản cố định trước khi chính thức đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh (giai đoạn trước hoạt động), chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được phản ánh lũy kế trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (chỉ tiêu Chênh lệch tỷ giá hối đoái). Khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái này được phân bổ dần vào thu nhập hoặc chi phí với thời gian không quá 5 năm kể từ khi công trình đưa vào hoạt động.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2009 : 17.941 VND/USD

31/12/2010 : 18.932 VND/USD

22. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Tập đoàn được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

23. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	4.255.794	15.016.497
Tiền gửi ngân hàng	6.678.483.183	817.909.021.487
Các khoản tương đương tiền (<i>Tiền gửi có kỳ hạn từ 3 tháng trở xuống</i>)	22.303.000.000	3.450.000.000
Cộng	28.985.738.977	821.374.037.984

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

2. Đầu tư ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Cổ phiếu đầu tư ngắn hạn		65.712.438.598		661.381.030.824
<i>Công ty CP Nước khoáng Khánh Hòa</i>	108.000	1.989.000.000	108.000	1.989.000.000
<i>Ngân hàng TMCP Nhà-Hà Nội</i>	106.066	1.060.659.999	106.066	1.060.659.999
<i>Công ty CP Đá ốp lát Vinaconex</i>			229.841	9.243.445.642
<i>Công ty CP Phát triển nhà Bà Rịa Vũng Tàu</i>			7.500	567.000.000
<i>Công ty CP Thủy sản Mekong</i>			250.155	4.700.322.000
<i>Công ty CP Xây dựng 565</i>			238.646	3.905.680.436
<i>Công ty CP Xây dựng Cotec(Coteccon)</i>			266.058	30.153.240.000
<i>Công ty CP Xây dựng số 3</i>			212.900	17.479.011.771
<i>Công ty CP Vận tải biển và Bất động sản Việt Hải</i>			75.085	4.647.120.302
<i>Tập đoàn Bảo Việt</i>			22.540	1.554.096.000
<i>Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam</i>			100.000	4.000.000.000
<i>Công ty CP Điện Nông thôn Trà Vinh</i>	375.258	3.726.330.703	375.258	3.726.330.703
<i>Công ty Tài chính CP Xi măng</i>	1.200.000	18.600.000.000		
<i>Công ty CP VMG Media</i>	130.000	22.100.000.000		
<i>Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại</i>	5.000	64.000.000		
<i>Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam</i>	100.000	2.078.999.900		
<i>Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam</i>	100.000	2.215.740.000		
<i>Công ty CP Kết cấu kim loại và lắp máy Dầu khí</i>	30.000	440.000.000		
<i>Công ty CP Quốc Cường Gia Lai</i>	30.000	812.726.000		
<i>Công ty CP Dệt may Thành Công</i>	60.000	1.412.799.998		
<i>Công ty CP vận tải Biển Việt Nam</i>	950.000	10.977.957.000		
<i>Các cổ phiếu khác</i>	17.350	234.224.998		578.355.123.971
<i>Trái phiếu chuyển đổi - Ngân hàng TMCP nhà Hà Nội</i>	3.712	371.200.000		
<i>Đầu tư ngắn hạn khác (cho vay ngắn hạn)</i>		25.424.585.310		35.483.748.371
<i>Công ty CP Đầu tư Hải Phòng</i>		10.311.437.000		10.311.437.000
<i>Công ty CP Dược phẩm Eco</i>		6.242.676.597		3.000.000.000
<i>Công ty CP An viên Hội An</i>		150.000.000		
<i>Cán bộ công nhân viên</i>		8.720.471.713		22.172.311.371
Cộng		91.508.223.908		696.864.779.195

Lý do thay đổi các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: Các cổ phiếu tăng là do mua vào và giảm là do bán đi toàn bộ.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
3.1. Dự phòng cho cổ phiếu chưa niêm yết	22.181.721.998	
3.2. Dự phòng cho cổ phiếu đã niêm yết và các khoản đầu tư ngắn hạn khác	8.496.819.616	83.515.862.855
Cộng	<u>30.678.541.614</u>	<u>83.515.862.855</u>

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	83.515.862.855	156.665.204.224
Trích lập dự phòng bổ sung	30.678.541.614	83.515.862.855
Hoàn nhập dự phòng	(7.749.157.293)	(156.665.204.224)
Giảm do thanh lý Công ty con	(75.766.705.562)	
Số cuối năm	<u>30.678.541.614</u>	<u>83.515.862.855</u>

4. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Cổ tức và lợi nhuận được chia		692.000.000
Dự thu lãi tiền gửi có kỳ hạn	89.666.667	5.181.040.196
Phải thu về cho cán bộ nhân viên vay tiền		1.887.800.000
Lãi dự thu cho cán bộ nhân viên vay tiền		75.975.333
Bà Phạm Minh Hằng nhận nợ thay cán bộ công nhân viên vay vốn công ty		2.333.499.962
Công ty CP Dương Việt Nhật (*)	32.500.000.000	
Phải thu khác	1.144.197.688	6.972.132.863
Cộng	<u>33.733.864.355</u>	<u>17.142.448.354</u>

(*) Công ty chuyển khoản đầu tư góp vốn vào Công ty CP Dương Việt Nhật thành công nợ theo Thông báo về việc rút vốn số 10/2008/TB ngày 29 tháng 9 năm 2008 được Công ty CP Dương Việt Nhật xác nhận. Việc rút vốn được thực hiện theo đúng các điều khoản của Hợp đồng mua bán CP giữa Công ty và Công ty CP Dương Việt Nhật và các Thỏa thuận khác.

5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán	7.666.796.712	7.243.626.850
Dự phòng nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi (*)	32.500.000.000	
Cộng	<u>40.166.796.712</u>	<u>7.243.626.850</u>

(*) Là khoản dự phòng phải thu Công ty CP Dương Việt Nhật

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tình hình biến động dự phòng phải thu khó đòi như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	7.243.626.850	
Trích lập dự phòng bổ sung	32.923.169.862	7.243.626.850
Hoàn nhập dự phòng		
Số cuối năm	<u>40.166.796.712</u>	<u>7.243.626.850</u>
6. Hàng tồn kho		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyên liệu, vật liệu	62.226.549	
Công cụ, dụng cụ	10.361.000	
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	66.835.632	
Cộng	<u>139.423.181</u>	
7. Chi phí trả trước ngắn hạn		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí bảo hiểm	27.437.564	42.980.136
Thuê văn phòng		21.000.000
Công cụ dụng cụ	65.032.585	850.383.802
Chi phí lãi vay tài chính	1.891.566	
Chi may đồng phục	6.927.500	
Sửa chữa văn phòng		204.454.004
Cộng	<u>101.289.215</u>	<u>1.118.817.942</u>
8. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Thuế giá trị gia tăng nộp thừa	20.000.921	20.000.921
Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa	67.882.250	27.365.751
Cộng	<u>87.883.171</u>	<u>47.366.672</u>
9. Tài sản ngắn hạn khác		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	530.004.570	739.477.303
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	7.936.000.000	7.151.671.575
Cộng	<u>8.466.004.570</u>	<u>7.891.148.878</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

10. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm		8.517.940.655	24.409.555.748	7.325.975.393	40.253.471.796
Mua trong năm	52.500.000	403.651.485		460.244.048	916.395.533
Nhượng bán công ty con		(6.909.968.143)	(23.025.873.833)		(29.935.841.976)
Số cuối năm	52.500.000	2.011.623.997	1.383.681.915	7.786.219.441	11.234.025.353
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm		3.796.379.669	11.338.967.521	1.032.557.794	16.167.904.984
Khấu hao trong năm	14.583.333	485.623.708	231.096.084	856.863.103	1.588.166.228
Nhượng bán công ty con		(2.663.691.284)	(10.836.572.709)		(13.500.263.993)
Số cuối năm	14.583.333	1.618.312.093	733.490.896	1.889.420.897	4.255.807.219
Giá trị còn lại					
Số đầu năm		4.721.560.986	13.070.588.227	6.293.417.599	24.085.566.812
Số cuối năm	37.916.667	393.311.904	650.191.019	5.896.798.544	6.978.218.134

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

11. Tăng, giảm tài sản cố định thuê tài chính

	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm			
Thuê tài chính trong năm	107.485.455	689.554.545	797.040.000
Nhượng bán công ty con			
Số cuối năm	107.485.455	689.554.545	797.040.000
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm			
Khấu hao trong năm	32.505.680	69.593.928	102.099.608
Nhượng bán công ty con			
Số cuối năm	32.505.680	69.593.928	102.099.608
Giá trị còn lại			
Số đầu năm			
Số cuối năm	74.979.775	619.960.617	694.940.392

12. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Nhãn hiệu hàng hóa	Phần mềm máy tính	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	76.500.000.000	19.866.690	23.731.519.384	100.251.386.074
Mua trong năm			64.299.000	64.299.000
Nhượng bán công ty con			(22.229.363.434)	(22.229.363.434)
Số cuối năm	76.500.000.000	19.866.690	1.566.454.950	78.086.321.640
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm		14.900.184	4.461.822.634	4.476.722.818
Khấu hao trong năm		4.966.506	387.847.492	392.813.998
Nhượng bán công ty con			(3.364.052.704)	(3.364.052.704)
Số cuối năm		19.866.690	1.485.617.422	1.505.484.112
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	76.500.000.000	4.966.506	19.269.696.750	95.774.663.256
Số cuối năm	76.500.000.000		80.837.528	76.580.837.528

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	543.927.962	276.795.984	262.927.962	557.795.984
XDCB dở dang	37.642.949.587	71.166.812.962	2.583.211.590	106.226.550.959
<i>Dự án Tiến Xuân</i>	<i>5.518.545.455</i>			<i>5.518.545.455</i>
<i>Dự án Trà Vinh</i>	<i>12.920.000</i>			<i>12.920.000</i>
<i>Resort Đà Nẵng</i>	<i>4.123.470.406</i>	<i>733.877.817</i>		<i>4.857.348.223</i>
<i>Dự án Bắc Hà</i>	<i>19.995.025.315</i>	<i>65.226.535.145</i>		<i>85.221.560.460</i>
<i>Dự án Lũng Xuân</i>	<i>5.416.176.821</i>			<i>5.416.176.821</i>
<i>Dự án Tài chính IPA</i>	<i>181.000.000</i>		<i>181.000.000</i>	
<i>Dự án Cà phê Home Direct</i>	<i>2.395.811.590</i>	<i>6.400.000</i>	<i>2.402.211.590</i>	
<i>Dự án 90 Pasteur</i>		<i>5.200.000.000</i>		<i>5.200.000.000</i>
Cộng	38.186.877.549	71.443.608.946	2.846.139.552	106.784.346.943

14. Tăng, giảm bất động sản đầu tư

	Quyền sử dụng đất	Nhà	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	4.515.000.000	4.740.212.951	9.255.212.951
Mua sắm mới	39.273.388.500	26.061.300	39.299.449.800
Thanh lý, nhượng bán			
Số cuối năm	43.788.388.500	4.766.274.251	48.554.662.751
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm		359.818.141	359.818.141
Khấu hao		187.731.204	187.731.204
Thanh lý, nhượng bán			
Số cuối năm		547.549.345	547.549.345
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	4.515.000.000	4.380.394.810	8.895.394.810
Số cuối năm	43.788.388.500	4.218.724.906	48.007.113.406

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

15. Đầu tư vào công ty con

Tên công ty	Hoạt động chính	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Tài chính IPA ^(a)	Đầu tư tài chính	500	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA ^(b)	Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán	50	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH MTV Học viện IPA ^(c)	Đào tạo	10	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH MTV Sức sống IPA ^(d)	Kinh doanh nhà hàng	5	100%	100%	100%	100%
Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu ^(e)	Đầu tư dự án Resort Đà Nẵng	177,11	56%	56%	51%	51%
Công ty CP Năng lượng Bắc Hà ^(f)	Đầu tư Thủy điện Nậm Phàng	280	51%	52%	23%	23%
Công ty CP Đầu tư Phát triển Lũng Xuân ^(g)	Đầu tư Khu sinh thải Lũng Xuân	90	100%	100%	90%	90%
Công ty CP Tư vấn Quản trị Tài chính IPA ^(h)	Tư vấn quản trị tài chính	5	93%	-	51%	-

(a) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0102009425 ngày 17 tháng 7 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Tài chính IPA 500 tỷ VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 431.701.150.000 VND, tương đương 86% vốn điều lệ với giá mua là 500 tỷ VND. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH MTV Tài chính IPA là 68.298.850.000 VND.

(b) Theo Giấy phép số 30/UBCK-GP ngày 04 tháng 3 năm 2009 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA 50 tỷ VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Công ty đã đầu tư đủ số vốn cần thiết vào Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA.

(c) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104005776 ngày 20 tháng 3 năm 2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Học viện Tài chính IPA 10 tỷ VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 361.160.000 VND, tương đương 3,6% vốn điều lệ (số đầu năm là 361.160.000 VND, tương đương 3,6% vốn điều lệ). Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH MTV Học viện Tài chính IPA là 9.638.840.000 VND.

(d) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104008781 ngày 07 tháng 12 năm 2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Sức sống IPA 5 tỷ VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Trong năm và tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn cần thiết vào Công ty TNHH MTV Sức sống IPA.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (e) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203001308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 02 tháng 02 năm 2007, Công ty đầu tư vào Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu 9.032.610 cổ phiếu, tương đương 51% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ 9.032.610 cổ phiếu với giá mua là 141.326.100.000 VND.
- (f) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1203000116 ngày 27 tháng 12 năm 2007 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Lào Cai cấp, tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 7.316.050 cổ phiếu, tương đương 51% vốn điều lệ đã đầu tư của Công ty CP Năng lượng Bắc Hà (số đầu năm là 2.588.296 cổ phiếu, tương đương 52% vốn điều lệ đã đầu tư).
- (g) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 251031000075 ngày 29 tháng 02 năm 2008 do Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình cấp, Công ty đầu tư vào Công ty CP Đầu tư Phát triển Lũng Xuân 3.620.000 cổ phiếu, tương đương 40,22% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 818.583 cổ phiếu, tương đương 100% vốn điều lệ đã đầu tư của Công ty CP Đầu tư Phát triển Lũng Xuân (số đầu năm là 818.583 cổ phiếu, tương đương 100% vốn điều lệ đã đầu tư).
- (h) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0104368486 ngày 04 tháng 5 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty CP Tư vấn Quản trị Tài chính IPA 2.550.000.000 VND, tương đương 51% vốn điều lệ. Trong năm và tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn cần thiết vào Công ty CP Tư vấn Quản trị Tài chính IPA.

16. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

Tên công ty	Hoạt động chính	Số cuối năm		Số đầu năm	
		Tỷ lệ phần sở hữu	Giá trị	Tỷ lệ phần sở hữu	Giá trị
Công ty CP Dương Việt Nhật ^(a)	Vận tải			25%	24.431.916.399
Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính ^(b)	Phần mềm	31%	3.134.472.544	33%	1.895.472.250
Công ty CP Chứng khoán Vndirect ^(c)	Chứng khoán	42%	420.687.758.555		
Cộng			423.822.231.099		26.327.388.649

- (a) Theo Hợp đồng mua bán CP và Thỏa thuận cổ đông giữa Công ty và Công ty CP Dương Việt Nhật và các cổ đông ngày 03 tháng 11 năm 2007, Công ty mua lại 2.500.000 cổ phiếu của Công ty CP Dương Việt Nhật, tương đương 25% vốn điều lệ với tổng giá mua và chi phí mua là 32,5 tỷ VND.

Năm 2010, do các vi phạm điều khoản hợp đồng của Công ty CP Dương Việt Nhật và các cổ đông khác, Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng và chuyển khoản đầu tư góp vốn vào Công ty CP Dương Việt Nhật thành công nợ theo Thông báo về việc rút vốn số 10/2008/TB ngày 29 tháng 9 năm 2008 đã được Công ty CP Dương Việt Nhật xác nhận. Việc rút vốn được thực hiện theo đúng các điều khoản của Hợp đồng ngày 03 tháng 11 năm 2007 và các Thỏa thuận khác. Đến thời điểm kết thúc năm tài chính ngày 31 tháng 12 năm 2010, Công ty vẫn chưa thu hồi được khoản tiền này và đã trích lập dự phòng tỷ lệ 100% vào chi phí.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giá trị phần sở hữu của Tập đoàn tại Công ty CP Dương Việt Nhật như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	24.431.916.399	24.431.916.399
Phục hồi lợi thế thương mại phát sinh khi mua lại Công ty liên kết	7.500.000.000	
Phục hồi lợi nhuận Công ty liên kết đã điều chỉnh theo phương pháp vốn chủ các năm trước	568.083.601	
Chuyển khoản đầu tư thành công nợ	(32.500.000.000)	
Số cuối năm	<u>24.431.916.399</u>	

- (b) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0102684006 ngày 29 tháng 4 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính 1.750.000.000 VND, tương đương 35% vốn điều lệ. Trong năm, Công ty đã đầu tư thêm 346.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 1.038.000.000 VND, tương đương 21% vốn điều lệ và 31% vốn điều lệ mà các cổ đông Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính đã đầu tư (số đầu năm là 692.000.000 VND, tương đương 14% vốn điều lệ). Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính là 712.000.000 VND.

Giá trị phần sở hữu của Tập đoàn tại Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	1.895.472.250	
Giá trị khoản đầu tư vào Công ty liên kết theo giá gốc trong năm	346.000.000	692.000.000
Phần lãi hoặc lỗ trong năm	1.994.653.609	499.509.312
Lãi phát sinh các năm trước tại Công ty liên kết		703.962.938
Công ty liên kết phân phối lợi nhuận sau thuế chưa cho các cổ đông khác	(1.028.715.602)	
Thay đổi tỷ lệ sở hữu tại Công ty liên kết	(72.937.713)	
Số cuối năm	<u>3.134.472.544</u>	<u>1.895.472.250</u>

- (c) Đầu năm, Công ty nắm giữ 22.000.000 cổ phiếu, tương đương 73% vốn điều lệ của Công ty CP Chứng khoán Vndirect. Trong năm, Công ty con này có 02 đợt tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ VND lên 450 tỷ VND và từ 450 tỷ VND lên 1.000 tỷ VND. Công ty đã bán bớt một phần cổ phiếu của mình và chỉ còn nắm giữ 41.791.084 cổ phiếu, tương đương 42% vốn điều lệ của Công ty CP Chứng khoán Vndirect.

Giá trị phần sở hữu của Tập đoàn tại Công ty CP Chứng khoán Vndirect như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm		
Giá trị khoản đầu tư vào Công ty liên kết theo giá gốc trong năm	319.231.034.664	
Thặng dư vốn ở Công ty liên kết	39.900.000.000	
Phần lãi hoặc lỗ trong năm	44.164.164.034	
Lãi phát sinh các năm trước tại Công ty liên kết	17.392.559.857	
Số cuối năm	<u>420.687.758.555</u>	

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

17. Đầu tư dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Đầu tư cổ phiếu		101.110.538.015		119.530.606.966
<i>Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Hoàng Thành</i>	1.209.140	18.137.100.000	1.209.140	18.137.100.000
<i>Công ty CP Vận tải Biển Việt Nam</i>			900.000	11.520.000.000
<i>Công ty CP Cơ khí Ngành in</i>	697.826	8.105.903.217	631.296	7.260.972.067
<i>Công ty CP Du Lịch Bình Định</i>	353.390	4.014.499.798	353.390	4.014.499.798
<i>Công ty CP Du Lịch Hội An</i>	400.000	9.995.835.000	250.000	9.995.835.000
<i>Công ty CP Long Phú Nha Trang</i>			24.700	965.000.101
<i>Công ty CP Ong Trung Ương</i>	429.200	32.857.200.000	429.000	32.837.200.000
<i>Công ty CP Lọc hóa dầu Nam Việt</i>	1.000.000	10.000.000.000	1.000.000	10.000.000.000
<i>Công ty CP Dược phẩm ECO</i>	1.440.000	18.000.000.000	1.440.000	18.000.000.000
<i>Công ty CP ĐIPT An Phú Đông</i>			6.800.000	6.800.000.000
Đầu tư dài hạn khác (*)		100.000.000.000		
Cộng		201.110.538.015		119.530.606.966

Lý do thay đổi các khoản đầu tư tài chính dài hạn khác:

- Cổ phiếu Công ty CP Vận tải Biển Việt Nam: phân loại sang tài khoản “Đầu tư ngắn hạn” để bán sau khi cổ phiếu này được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.
- Cổ phiếu Công ty CP Công ty CP Cơ khí Ngành in: tăng do mua thêm 66.530 cổ phiếu với giá mua và chi phí là 844.391.000 VND.
- Cổ phiếu Công ty CP Long Phú Nha Trang: giảm do bán 24.700 cổ phiếu với giá trị tương ứng là 965.000.101 VND.
- Cổ phiếu Công ty CP Đầu tư Phát triển An Phú Đông giảm do Công ty này giải thể và trả lại phần vốn góp cho các cổ đông.

(*) Khoản đầu tư theo Hợp đồng chuyển nhượng vốn góp và cam kết chuyển giao tài sản doanh nghiệp và dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn số 13.12.2010/HĐ-IPA ngày 13 tháng 12 năm 2010 giữa Công ty CP Tập đoàn Đầu tư IPA, Ông Nguyễn Cao Bằng, Công ty TNHH Vạn Lợi và Công ty CP Khoáng sản và Luyện kim Vạn Lợi-Bắc Kạn.

Đến thời điểm phát hành Báo cáo này, Công ty đang tiến hành thực hiện các điều khoản của Hợp đồng và hoàn tất các thủ tục để Công ty CP Khoáng sản và Luyện kim Vạn Lợi-Bắc Kạn trở thành công ty con của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

18. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
18.1. Dự phòng đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết	44.001.267.865	
18.2. Dự phòng các khoản đầu tư dài hạn khác		
Cộng	44.001.267.865	

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm		
Trích lập dự phòng bổ sung	44.001.267.865	
Hoàn nhập dự phòng		
Số cuối năm	44.001.267.865	

19. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí thành lập doanh nghiệp	130.666.664	
Công cụ, dụng cụ	1.478.280.229	909.036.945
Chi sửa chữa tài sản	240.856.970	730.268.703
Chi cải tạo văn phòng	1.138.841.638	1.434.214.913
Lợi thế thương mại phát sinh khi sáp nhập	539.259.223	808.888.850
Chi phí khác	122.757.273	9.397.571
Cộng	3.650.661.997	3.891.806.982

20. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Phát sinh trong năm</u>	<u>Hoàn nhập trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại phát sinh do phân bổ lợi thế thương mại	10.090.532.322	4.792.194.645	523.030.847	14.359.696.120
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại phát sinh từ lãi chưa thực hiện trong giao dịch nội bộ của Tập đoàn	4.079.271.664			4.079.271.664
Cộng	14.169.803.986	4.792.194.645	523.030.847	18.438.967.784

21. Tài sản dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ký quỹ, ký cược dài hạn	47.775.000	
Tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán		1.740.953.813
Cộng	47.775.000	1.740.953.813

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

22. Lợi thế thương mại

	Năm nay	Năm trước
Nguyên giá		
Số đầu năm	86.323.430.854	106.323.430.854
Giảm do nhượng bán công ty con		(20.000.000.000)
Giảm do nhượng bán công ty liên kết	(7.500.000.000)	
Số cuối năm	78.823.430.854	86.323.430.854
Số đã phân bổ		
Số đầu năm	40.384.646.376	21.883.110.849
Phân bổ trong năm	19.146.261.493	18.501.535.527
Giảm do nhượng bán công ty con	(16.000.000.000)	
Giảm do nhượng bán công ty liên kết	(3.000.000.000)	
Số cuối năm	40.530.907.869	40.384.646.376
Giá trị còn lại		
Số đầu năm	45.938.784.478	84.440.320.005
Số cuối năm	38.292.522.985	45.938.784.478

23. Vay và nợ ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngắn hạn ngân hàng		150.000.000.000
- Ngân hàng TMCP Liên Việt		100.000.000.000
- Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam		50.000.000.000
Vay ngắn hạn các tổ chức và cá nhân khác		70.700.000.000
- Tổng Công ty Tài chính CP Dầu khí		21.000.000.000
- Ông Nguyễn Hoàng Giang		49.700.000.000
Nợ thuê tài chính đến hạn trả (xem thuyết minh số V.27)	175.222.251	
Cộng	175.222.251	220.700.000.000

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ thuê tài chính như sau:

	Vay ngắn hạn	Nợ thuê tài chính đến hạn trả	Cộng
Số đầu năm	220.700.000.000		220.700.000.000
Số tiền vay phát sinh			
Kết chuyển từ nợ dài hạn		175.222.251	175.222.251
Số tiền vay đã trả			
Giảm do nhượng bán công ty con	(220.700.000.000)		(220.700.000.000)
Số cuối năm	175.222.251	175.222.251	175.222.251

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

24. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Giảm do nhượng bán công ty con	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	215.706.895	99.810.606	281.087.490	54.430.932	(20.000.921)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	48.727.964.130	242.044.324	390.411.947	48.618.157.087	(38.560.580)
Thuế thu nhập cá nhân	77.720.789	432.580.343	418.251.890	54.058.673	37.990.569
Tiền thuê đất		618.600	618.600		
Các loại thuế khác		29.000.000	29.000.000		
Cộng	49.021.391.814	804.053.873	1.119.369.927	48.726.646.692	(20.570.932)

Trong đó:	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	(87.883.171)	(47.366.672)
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	67.312.239	49.068.758.486
Cộng	(20.570.932)	49.021.391.814

Thuế nộp thừa được trình bày ở chỉ tiêu Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước (xem thuyết minh số V.8).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

24. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải	Số đã nộp	Giảm do	Số cuối năm
		nộp trong năm	trong năm	nhượng bán công ty con	
Thuế GTGT hàng bán nội địa	215.706.895	99.810.606	281.087.490	54.430.932	(20.000.921)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	48.727.964.130	242.044.324	390.411.947	48.618.157.087	(38.560.580)
Thuế thu nhập cá nhân	77.720.789	432.580.343	418.251.890	54.058.673	37.990.569
Tiền thuê đất		618.600	618.600		
Các loại thuế khác		29.000.000	29.000.000		
Cộng	49.021.391.814	804.053.873	1.119.369.927	48.726.646.692	(20.570.932)

Trong đó:	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	(87.883.171)	(47.366.672)
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	67.312.239	49.068.758.486
Cộng	(20.570.932)	49.021.391.814

Thuế nộp thừa được trình bày ở chỉ tiêu Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước (xem thuyết minh số V.8).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 25%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	186.027.114.381	390.407.831.708
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(12.354.130.294)	(39.161.757.431)
- Lợi nhuận chịu thuế nội bộ chưa thực hiện	25.655.000.000	(16.968.994.476)
- Lợi thế thương mại	146.261.493	18.501.535.527
- Lỗ trong năm của các công ty con	17.392.177.464	10.177.580.297
- Lãi tại Công ty liên kết ghi nhận theo phương pháp vốn chủ	(46.158.817.643)	(499.509.312)
- Chi phí không được trừ	694.053.651	62.957.086
- Cổ tức lợi nhuận được chia	(10.082.805.259)	(50.435.326.553)
Thu nhập chịu thuế	173.672.984.087	351.246.074.277
Thu nhập được miễn thuế		
Lỗ các năm trước được chuyển	(173.346.275.753)	(257.008.566.001)
Thu nhập tính thuế	326.708.334	94.237.508.276
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	81.677.083	23.559.377.069
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp chênh lệch do áp dụng thuế suất khác thuế suất phổ thông</i>		<i>(229.096.056)</i>
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm</i>		<i>(6.999.084.304)</i>
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	81.677.083	16.331.196.709
<i>Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước</i>	<i>160.367.241</i>	
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	242.044.324	16.331.196.709

Các loại thuế khác

Các loại thuế khác được kê khai và nộp theo qui định.

25. Chi phí phải trả

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay phải trả	3.644.627.501	6.512.046.790
Chi phí khác		2.683.093.841
Cộng	3.644.627.501	9.195.140.631

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

26. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Bảo hiểm xã hội		12.302.384
Kinh phí công đoàn	39.921.650	67.844.367
Nhận ký quỹ, ký cược	110.000.000.000	230.362.247.995
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	2.304.969.000	3.730.639.778
Cổ đông góp vốn		104.357.500.000
Chứng khoán chờ về		9.739.377.833
Phải trả nhà ủy thác đầu tư tiền bán chứng khoán		4.114.820.101
Các khoản phải trả khác	334.593.314	3.355.381.561
Cộng	<u>112.679.483.964</u>	<u>355.740.114.019</u>

27. Vay và nợ dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay dài hạn ngân hàng	223.876.432.190	
<i>Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai⁽⁶⁾</i>	<i>223.876.432.190</i>	
Nợ dài hạn	346.344.021	
<i>Thuê tài chính máy xay và máy pha cafe của Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Thực phẩm và Giải khát Đông Dương</i>	<i>16.469.021</i>	
<i>Thuê tài chính xe ô tô Toyota Innova GRS của Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính – Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín</i>	<i>329.875.000</i>	
Cộng	<u>224.222.776.211</u>	

⁽⁶⁾ Khoản vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai theo Hợp đồng tín dụng số 01/2009/HDTĐĐT- NHPT PC ngày 07 tháng 8 năm 2009 để thanh toán các chi phí đầu tư, mua sắm, xây dựng và các chi phí hợp lý khác cho việc thực hiện dự án Nhà máy Thủy điện Nậm Phàng do Công ty làm chủ đầu tư. Tổng hạn mức vay là 510 tỷ VND; thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày rút vốn lần đầu theo khế ước nhận nợ, trong đó thời gian ân hạn là 24 tháng; lãi suất 6,9%/ năm. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản hình thành sau đầu tư; tổng giá trị tài sản thế chấp dự tính là 789.746.000.000 VND.

Kỳ hạn thanh toán vay và nợ dài hạn

	Tổng nợ	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm
Vay dài hạn ngân hàng	223.876.432.190			223.876.432.190
Thuê tài chính	346.344.021	346.344.021		
Cộng	<u>224.222.776.211</u>	<u>346.344.021</u>		<u>223.876.432.190</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ dài hạn

	<u>Vay dài hạn</u>	<u>Thuê tài chính</u>	<u>Cộng</u>
Số đầu năm			
Số tiền vay phát sinh	223.876.432.190	789.985.455	224.666.417.645
Số tiền vay đã trả		(268.419.183)	(268.419.183)
Kết chuyển sang nợ dài hạn đến hạn trả		(175.222.251)	(175.222.251)
Số cuối năm	223.876.432.190	346.344.021	224.222.776.211

28. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	7.048.611.111	
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế		7.048.611.111
Khoản hoãn nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả đã được ghi nhận từ các năm trước	(6.413.750.000)	
Số cuối năm	634.861.111	7.048.611.111

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010
 Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

29. Vốn chủ sở hữu							
<i>Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu</i>	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn CP	Cổ phiếu quỹ	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	600.000.000.000	370.867.003.490	(18.976.862.000)	670.328		(391.307.601.969)	560.583.209.849
Cổ đông góp vốn			(12.890.104.600)				(12.890.104.600)
Lợi nhuận trong năm trước					16.236.678.832	313.434.934.388	313.434.934.388
Trích lập các quỹ						(16.236.678.832)	
Chia cổ tức năm trước							
Chênh lệch tỷ giá giai đoạn đầu tư xây dựng cơ bản				(279.842.850)			(279.842.850)
Số dư cuối năm trước	600.000.000.000	370.867.003.490	(31.866.966.600)	(279.172.522)	16.236.678.832	(94.109.346.413)	860.848.196.787
Số dư đầu năm nay	600.000.000.000	370.867.003.490	(31.866.966.600)	(279.172.522)	16.236.678.832	(94.109.346.413)	860.848.196.787
Cổ đông góp vốn			(3.994.130.200)				(3.994.130.200)
Lợi nhuận trong năm nay						198.732.078.515	198.732.078.515
Hợp nhất kinh doanh						17.392.559.857	17.392.559.857
Thanh lý Công ty con		39.900.000.000			(16.236.678.832)	(112.815.318.036)	(129.051.996.868)
Phục hồi lợi nhuận Công ty liên kết đã điều chỉnh theo phương pháp vốn chủ						568.083.601	568.083.601
Công ty liên kết phân phối lợi nhuận năm trước						(1.028.715.602)	(1.028.715.602)
Chênh lệch tỷ giá giai đoạn đầu tư xây dựng cơ bản				126.617.278			126.617.278
Thay đổi tỷ lệ sở hữu ở Công ty con						416.853.146	416.853.146
Thay đổi tỷ lệ sở hữu ở Công ty liên kết						(72.937.713)	(72.937.713)
Số dư cuối năm nay	600.000.000.000	410.767.003.490	(35.861.096.800)	(152.555.244)		9.083.257.355	983.836.608.801

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	60.000.000	60.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành	60.000.000	60.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông được mua lại	1.803.500	1.544.300
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	58.196.500	58.455.700

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

30. Lợi ích của cổ đông thiểu số

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần quyền lợi của các cổ đông thiểu số trong giá trị tài sản thuần của các công ty con. Tình hình biến động lợi ích của cổ đông thiểu số như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	211.314.178.755	36.224.965.957
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	(2.264.094.660)	61.157.294.094
Tăng do hợp nhất kinh doanh		114.244.770.334
Cổ đông thiểu số góp thêm vốn trong năm	48.408.740.501	
Giảm do nhượng bán công ty con	(155.690.593.269)	
Chênh lệch tỷ giá giai đoạn đầu tư XDCB	112.623.090	(258.617.596)
Bù trừ tiền lãi vay phải thu của cổ đông thiểu số	(762.153.693)	(54.234.034)
Thay đổi tỷ lệ sở hữu ở Công ty con	(416.853.146)	
Số cuối năm	100.701.847.578	211.314.178.755

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	5.330.052.779	322.956.022.754
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	3.194.471.039	4.542.974.387
- Doanh thu môi giới chứng khoán		63.652.284.952
- Doanh thu hoạt động tự doanh		251.625.976.392
- Doanh thu quản lý danh mục đầu tư	2.135.581.740	483.703.558
- Doanh thu tư vấn chứng khoán		2.651.083.465
Các khoản giảm trừ doanh thu:	(85.165.554)	(22.947.218)
- Giảm giá hàng bán	(85.165.554)	(22.947.218)
Doanh thu thuần	<u>5.244.887.225</u>	<u>322.933.075.536</u>
Trong đó:		
- Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	3.109.305.485	4.520.027.169
- Doanh thu thuần môi giới chứng khoán		63.652.284.952
- Doanh thu thuần hoạt động tự doanh		251.625.976.392
- Doanh thu thuần quản lý danh mục đầu tư	2.135.581.740	483.703.558
- Doanh thu thuần tư vấn chứng khoán		2.651.083.465

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	4.161.597.480	1.247.446.558
Chi phí môi giới chứng khoán		14.981.786.186
Chi phí hoạt động tự doanh chứng khoán		100.268.091.659
Chi phí lưu ký chứng khoán		50.709.390
Chi phí quản lý doanh mục đầu tư	1.791.533.239	
Dự phòng giảm giá chứng khoán		(30.106.252.035)
Cộng	<u>5.953.130.719</u>	<u>86.441.781.758</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi	7.222.294.074	4.225.385.237
Lãi tiền cho vay	9.028.609.582	
Lãi kinh doanh chứng khoán	289.376.192.771	198.797.352.658
Cổ tức, lợi nhuận được chia	10.082.805.259	50.435.326.553
Doanh thu tài chính khác	44.777.778	
Cộng	<u>315.754.679.464</u>	<u>253.458.064.448</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thương Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	22.327.208.034	23.137.051.278
Lỗ thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn khác	38.825.852.690	143.786.621.130
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	66.930.652.186	(148.916.046.931)
Cộng	<u>128.083.712.910</u>	<u>18.007.625.477</u>

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	30.832.440	
Chi phí khấu hao tài sản cố định	113.334.978	
Chi phí dịch vụ mua ngoài	65.134.511	
Chi phí khác bằng tiền	78.245.739	
Cộng	<u>287.547.668</u>	

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	6.417.127.175	23.371.391.740
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	31.867.206	5.347.032
Chi phí đồ dùng văn phòng	383.773.566	2.788.835.739
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.456.812.486	10.372.964.916
Thuế, phí và lệ phí	177.848.348	697.454.579
Chi phí phân bổ lợi thế thương mại	19.415.891.120	18.771.165.144
Chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi	32.923.169.862	7.272.824.608
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.780.454.187	18.289.002.805
Chi phí khác bằng tiền	373.389.470	1.471.628.868
Cộng	<u>65.960.333.420</u>	<u>83.040.615.431</u>

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu tiền nhượng bán, thanh lý tài sản cố định		1.343.058.318
Thu nhập từ bán và thuê lại tài sản		98.472.149
Tiền phạt vi phạm hợp đồng	73.388.403	3.023.000.000
Các khoản nợ không xác định được chủ		138.462.563
Giá trị còn lại của của lợi thế thương mại khi thanh lý Công ty con, Công ty liên kết	19.000.000.000	
Các khoản thu nhập khác	949.268.375	177.757.652
Cộng	<u>20.022.656.778</u>	<u>4.780.750.682</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá trị còn lại tài sản cố định nhượng bán, thanh lý		1.209.730.075
Các khoản nợ không thu được	50.000.000	
Phạt do vi phạm hợp đồng	23.089.500	2.368.000.000
Thuế bị phạt, bị truy thu	82.468.908	10.600.000
Chi phí thực hiện dự án không triển khai	694.245.081	38.437.929
Các khoản chi phí khác	19.398.523	146.777.600
Cộng	<u>869.202.012</u>	<u>3.773.545.604</u>

9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời phải chịu thuế	(4.578.376.138)	(7.568.058.882)
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ việc hoãn nhập tài sản thuế thu nhập hoãn lại	309.212.340	
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ		7.052.465.399
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ việc hoãn nhập thuế thu nhập hoãn lại phải trả	(6.413.750.000)	
Cộng	<u>(10.682.913.798)</u>	<u>(515.593.483)</u>

10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	198.732.078.515	313.434.934.388
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	198.732.078.515	313.434.934.388
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	58.281.850	58.868.475
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>3.410</u>	<u>5.324</u>

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	58.455.700	59.116.900
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại	(173.850)	(248.425)
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	<u>58.281.850</u>	<u>58.868.475</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

1.1. Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt

	Năm nay	Năm trước
Ông Vũ Hiền - Chủ tịch hội đồng quản trị		
Vay ông Vũ Hiền bằng tiền	18.000.000.000	260.800.008.192
Số tiền vay đã trả trong năm	18.000.000.000	167.800.008.192
Lãi vay phải trả trong năm		10.179.466.392
Lãi vay đã trả trong năm		10.179.466.392
Bán 3.500.000 cổ phiếu VNDS cho ông Vũ Hiền, trong đó:		
+ Giá bán 30.000 VND/cổ phiếu		105.000.000.000
+ Giá vốn 12.222 VND/cổ phiếu		42.777.000.000
+ Lãi tại IPA		62.223.000.000
Bán xe cadillac		1.266.689.734
Mua ủy thác 240.000 Cổ phiếu Eco		3.600.000.000
Trả nợ ông Vũ Hiền	981.452.922	
Ông Nguyễn Lưu Thụy - Thành viên HĐQT		
Số tiền vay phát sinh trong năm		12.070.447.363
Số tiền vay đã trả trong năm		188.433.932.821
Lãi vay phải trả trong năm		10.802.431.910
Lãi vay đã trả trong năm		10.802.431.910
Bán 602.801 cổ phiếu Công ty CP Du lịch Hội An cho ông Nguyễn Lưu Thụy, trong đó:		
+ Giá bán 70.978 VND/cổ phiếu		42.785.609.378
+ Giá vốn 39.983 VND/cổ phiếu		24.101.997.335
+ Lãi tại IPA		18.683.612.043
Bán 2.500.000 cổ phiếu VNDS cho ông Nguyễn Lưu Thụy, trong đó:		
+ Giá bán 30.000 VND/cổ phiếu		75.000.000.000
+ Giá vốn 12.222 VND/cổ phiếu		30.555.000.000
+ Lãi tại IPA		44.445.000.000
Ông Nguyễn Lưu Thụy trả nợ	5.111.920.446	
Bà Nguyễn Ngọc Thanh - Thành viên HĐQT		
Mua lại 135.000 cổ phiếu của Bà Thanh làm cổ phiếu quỹ		2.516.484.400
Số tiền vay phát sinh trong năm	319.096.615	7.817.400.000
Số tiền vay đã trả trong năm	1.579.847.740	6.556.648.875
Lãi vay phải trả trong năm	385.674.828	630.929.325
Lãi vay đã trả trong năm	385.674.828	630.929.325

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Ông Trần Công Ích - Thành viên HĐQT</i>		861.000.000
<i>Bà Phạm Minh Hằng - Giám đốc điều hành</i>		
Mua cổ phiếu quỹ		7.256.133.600
Mua lại cổ phiếu của cán bộ công nhân viên	378.021.000	2.333.710.219
Nhận ủy thác mua cổ phiếu của Công ty CP Ong Trung ương		8.920.833.333

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các thành viên quản lý chủ như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hội đồng quản trị		5.111.920.446
Ban điều hành		7.380.499.962
Cộng nợ phải thu		12.492.420.408
Hội đồng quản trị		981.452.922
Cộng nợ phải trả		981.452.922

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>
Tiền lương, phụ cấp	923.711.422
Tiền thưởng	86.089.177
Cộng	1.009.800.599

1.2. Giao dịch với các khách hàng lớn:

Năm 2010, Công ty bán bớt 13.194.000 cổ phiếu của Công ty con - Công ty CP Chứng khoán Vndirect cho 8 khách hàng cá nhân lớn, giá bán 30.000 VND/cổ phiếu, tổng số lãi thu được là 266.875.038.000 VND.

1.3. Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>STT</u>	<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
1)	Công ty CP Chứng khoán Vndirect (VNDS)	Công liên kết
2)	Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài Chính (FSS)	Công ty liên kết
3)	Công ty CP Đầu tư Hải Phòng	Bên liên quan khác



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
1) Công ty CP Chứng khoán Vndirect		
IPA thu phí quản lý, chi phí văn phòng	8.450.934.202	5.678.419.315
VNDS thu phí quản lý, chi phí văn phòng		74.754.810
IPA vay ngắn hạn VNDS	188.932.766.140	112.273.281.643
IPA trả lại tiền vay ngắn hạn cho VNDS	188.932.766.140	112.273.281.643
Lãi phải trả trong năm	1.816.532.639	154.504.192
Lãi đã trả trong năm	1.816.532.639	
IPA gửi tiền có kỳ hạn tại VNDS	8.000.000.000	
Nhận lại tiền gửi có kỳ hạn	3.000.000.000	
IPA nhận lãi tiền gửi có kỳ hạn từ VNDS	443.430.887	
Cho VNDS – Chi nhánh HCM thuê xe	180.000.000	
Giao dịch mua bán cổ phiếu:		
<i>Cổ phiếu VNDS</i>		
- VNDS trả cổ phiếu thưởng năm 2009 cho IPA tỷ lệ 1/6	3.750.000 cổ phiếu	
- Mua 3.750.000 cổ phiếu giá 10.000 VND/cổ phiếu VNDS bán cho cổ đông hiệu hữu tỷ lệ 1/6 để tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ lên 450 tỷ	37.500.000.000	
- Mua 1.250.000 cổ phiếu VNDS của Công ty con – Công ty TNHH MTV Tài chính IPA (IPAF) do Công ty con nhượng lại quyền mua cho IPA không thu tiền	12.500.000.000	
- VNDS trả cổ tức năm 2009 tỷ lệ 1/3	3.352.000 cổ phiếu	
- Mua 8.938.667 cổ phiếu giá 10.000 VND/cổ phiếu VNDS bán cho cổ đông hiệu hữu tỷ lệ 9/8 để tăng vốn điều lệ từ 450 tỷ lên 1.000 tỷ	89.386.660.000	
<i>Cổ phiếu Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Hoàng Thành</i>		
IPA bán cho VNDS 3.442.500 cổ phiếu		68.850.000.000
<i>Cổ phiếu Công ty CP Xây dựng Cotec</i>		
IPA bán cho VNDS 266.058 cổ phiếu	30.596.670.000	
2) Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính (FSS)		
Doanh thu cho thuê văn phòng, điện nước		497.992.269
Quyền khai thác bản quyền phải trả IPA		301.692.000
FSS trả tiền cho IPA	252.965.000	
Các khoản IPA chi hộ	16.500.000	
FSS chia cổ tức năm 2009 chưa trả tiền		692.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
2) Công ty CP Giải pháp Phần mềm Tài chính (FSS) (tiếp theo)		
FSS trả IPA 50% cổ tức năm 2009	346.000.000	
Chuyển 50% cổ tức năm 2009 thành vốn góp của IPA vào FSS	346.000.000	
3) Công ty CP Đầu tư Hải Phòng		
IPA cho vay để góp vốn vào Công ty CP Năng lượng Bắc Hà		10.311.437.000
Lãi vay phải trả	1.118.790.914	
Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:		
	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty CP Chứng khoán Vndirect	181.264.774.226	18.329.541.860
<i>Tiền bán cổ phiếu</i>	175.000.000.000	
<i>Tiền gửi có kỳ hạn</i>	5.000.000.000	
<i>Tiền gửi không kỳ hạn</i>	433.149.000	16.899.965.735
<i>Các khoản phải thu khác</i>	831.625.226	1.429.576.125
Công ty CP Giải pháp Phần Mềm Tài Chính	530.502.092	1.475.467.092
Công ty CP Đầu tư Hải Phòng	11.430.227.914	10.311.437.000
Cộng nợ phải thu	193.225.504.232	30.116.445.952

2. Thay đổi chính sách kế toán và các sai sót

Năm 2010, trong phạm vi có liên quan, Công ty áp dụng các qui định tại Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp.

Ngoài ra, ngày 06 tháng 11 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 210/2009/TT-BTC hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính. Các yêu cầu của Thông tư này sẽ được áp dụng trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2011 trở đi.

Lập, ngày 11 tháng 5 năm 2011

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc điều hành



Phan Thị Mến

Phạm Hồng Hoa

Phạm Minh Hằng